

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực công nghiệp công nghệ số của ngành Khoa học và Công nghệ áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1406/QĐ-BKHCN ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực công nghiệp công nghệ số thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 48/TTr-SKHHCN ngày 02 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 04 thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực công nghiệp công nghệ số của ngành Khoa học và Công nghệ áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (Có Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng Dịch vụ công quốc gia;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, TCD, ĐM.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Gia Long

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ
CỦA NGÀNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYỀN QUANG**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
A	TTHC CẤP TỈNH					
I	Lĩnh vực: Công nghiệp công nghệ số					
1	1.014920	Đề nghị thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01	60 ngày sau khi nhận được hồ sơ đề nghị thử nghiệm hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Luật Công nghiệp công nghệ số. - Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1406/QĐ-BKHCN ngày 27/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		tỉnh, thành phố ¹)				thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực công nghiệp công nghệ số thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
2	1.014921	Đề nghị gia hạn thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố)	Muộn nhất 15 ngày trước khi kết thúc thời gian thử nghiệm sau khi nhận được hồ sơ đề nghị gia hạn thử nghiệm đầy đủ, hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Luật Công nghiệp công nghệ số. - Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1406/QĐ-BKH-CN ngày 27/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực công nghiệp công nghệ số thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

¹ Nội dung này áp dụng cho cơ quan có thẩm quyền cấp phép thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số là Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khi không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm được giới hạn tại một hoặc một số khu vực, địa bàn hoặc toàn bộ địa bàn thuộc phạm vi quản lý (quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số).

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
3	1.014922	Đề nghị kết thúc thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố)	15 ngày kể từ thời điểm nhận được hồ sơ đề nghị kết thúc thử nghiệm đầy đủ, hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Luật Công nghiệp công nghệ số. - Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1406/QĐ-BKHCN ngày 27/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực công nghiệp công nghệ số thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
4	1.014923	Đề nghị điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ	15 ngày kể từ thời điểm nhận được hồ sơ điều chỉnh thử nghiệm đầy đủ, hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Luật Công nghiệp công nghệ số. - Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
		ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố)		tuyên toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)		biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 1406/QĐ-BKHCN ngày 27/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực công nghiệp công nghệ số thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.